CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ

Số: 297/BC-CVHHTTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huế, ngày 13 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO
Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong quý 1 năm 2026
(Từ ngày 13/12/2025 đến ngày 13/3/2026)

Thực hiện Thông tư số 06/2025/TT-TTCP ngày 29/9/2025 của Thanh tra Chính phủ Quy định chế độ thông tin, báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế trân trọng báo cáo Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại đơn vị trong quý 1/2026, cụ thể như sau:

Phần I
CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong quý 1/2026, tại đơn vị không có trường hợp khiếu nại, tố cáo nào; không thay đổi so với kỳ báo cáo trước và cùng kỳ năm trước.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo: Không.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu 01/TCD)

Trong quý 1/2026, đơn vị đã duy trì tổ chức công tác tiếp công dân theo quy định. Tuy nhiên, không có trường hợp công dân đến trụ sở của đơn vị để khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu 02/XLD)

Trong quý 1/2026, đơn vị không nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nào thông qua tiếp công dân và các nguồn khác.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo (Biểu 03/GQKN, 04/GQTC): Không.

4. Kết quả thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại, thực hiện kết luận nội dung tố cáo (Biểu 05/KQTH): Không.

5. Bảo vệ người tố cáo (nếu có): Không.

6. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (06/QLKNTC)

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Đảng ủy, lãnh đạo đơn vị luôn quan tâm chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đặc biệt chỉ đạo duy trì công tác tổ chức công tác tiếp công dân để kịp thời tiếp nhận thông tin khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nếu có, không để xảy ra chậm trễ trong việc xử lý, giải quyết đơn theo quy định.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Số văn bản ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ:

Trong quý 1/2026, đơn vị đã ban hành 08 văn bản triển khai công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại đơn vị, bao gồm:

+ Quyết định số 319/QĐ-CVHHTTH ngày 29/12/2025 ban hành Nội quy Tiếp công dân;

+ Quyết định số 320/QĐ-CVHHTTH ngày 29/12/2025 ban hành Quy chế Tổ chức tiếp công dân;

+ Quyết định số 321/QĐ-CVHHTTH ngày 29/12/2025 ban hành Quy định tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;

+ Quyết định số 322/QĐ-CVHHTTH ngày 29/12/2025 ban hành Quy trình tiếp công dân;

+ Quyết định số 323/QĐ-CVHHTTH ngày 29/12/2025 ban hành Quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;

+ Quyết định số 324/QĐ-CVHHTTH ngày 29/12/2025 ban hành Quy trình giải quyết khiếu nại;

+ Quyết định số 325/QĐ-CVHHTTH ngày 29/12/2025 ban hành Quy trình giải quyết tố cáo;

+ Thông báo số 1247/TB-CVHHTTH ngày 30/12/2025 về Lịch tiếp công dân năm 2026.

- Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (số lớp, số người): Không.

c) Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyển cơ quan điều tra); số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố): Không.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

Lãnh đạo đơn vị đã thường xuyên chỉ đạo triển khai tốt công tác tiếp công dân theo quy định; các văn bản quy định, chỉ đạo của cấp trên được nghiên cứu, triển khai kịp thời, hiệu quả.

2. Tồn tại, hạn chế: Không.

3. Nguyên nhân: Không.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Các hoạt động của đơn vị sẽ tiếp tục được triển khai theo quy định, đảm bảo hiệu quả công tác; do vậy, khả năng sẽ không phát sinh khiếu nại, tố cáo trong thời gian tới.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

Đơn vị sẽ duy trì tổ chức công tác tiếp công dân theo quy định; xử lý và giải quyết kịp thời các đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có).

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không.

(Có 06 biểu số: 01/TCD, 02/XLD, 03/GQKN, 04/GQTC, 05/GQTH, 06/QLKNTC kèm theo)

Phần II
CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC (PCTNLPTC)

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Người đứng đầu đơn vị luôn thực hiện nghiêm túc công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTNLPTC đến các phòng, đơn vị trực thuộc; ban hành kịp thời các văn bản theo thẩm quyền để triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTNLPTC:

STT	Văn bản quy định, chỉ đạo, điều hành của cấp trên về PCTNLPTC	Văn bản triển khai tại đơn vị
1	- Nghị quyết số 27-NQ/ĐU ngày 09/12/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Cục HHĐTVN về thực hiện công tác PCTNLPTC; - Chỉ thị số 7369/CT-CHHĐTVN ngày 09/12/2025 của Cục HHĐTVN về việc tiếp tục tăng cường công tác PCTNTC	Công văn số 1204/CVHHTTH-TCHC ngày 18/12/2025 về việc tiếp tục tăng cường công tác PCTNTC

	thuộc phạm vi quản lý của Cục; - Công văn số 7559/CHHĐTVN-TTHHVN ngày 17/12/2025 của Cục HHĐTVN về việc tiếp tục tăng cường công tác PCTNTC; - Kế hoạch số 17-KH/ĐU ngày 16/12/2025 của BCH Đảng bộ CVHHTTH thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/ĐU ngày 09/12/2025 của BTV Đảng ủy Cục HHĐTVN về công tác PCTNLPTC; - Nghị quyết số 12-NQ/ĐU ngày 18/12/2025 Hội nghị BCH Đảng bộ CVHHTTH ngày 18/12/2025.	
2	Kế hoạch số 591/KH-CHHĐTVN ngày 30/01/2026 của CHHĐTVN về thực hiện công tác PCTNLPTC năm 2026	Kế hoạch số 140/KH-CVHHTTH ngày 06/02/2026 về thực hiện công tác PCTNLPTC năm 2026
3	Quyết định số 67/QĐ-CHHĐTVN ngày 20/01/2026 của Cục HHĐTVN ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026	Quyết định số 13/QĐ-CVHHTTH ngày 27/01/2026 ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026

- Đưa nội dung lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện về công tác PCTNTC của đơn vị, của các phòng, đơn vị trực thuộc vào các cuộc họp định kỳ.

b) Công tác triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 củaChính phủ về Chiến lược quốc gia PCTN, TC đến năm 2030 của đơn vị.

c) Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Thường xuyên đăng tải lên trang thông tin điện tử của đơn vị các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về phòng, chống tham nhũng và các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện về PCTNTC.

- Trong thực thi công vụ hàng ngày và trong các cuộc họp định kỳ, lãnh đạo đơn vị, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc cũng thường xuyên quán triệt đến toàn thể CCNLĐ về chính trị tư tưởng, đạo đức công vụ, phổ biến về quyền và nghĩa vụ của công dân trong PCTNTC và quy định của pháp luật về bảo vệ người phản ánh, tố cáo; quán triệt từng công chức nhận diện các hành vi tham nhũng, hành vi tiêu cực; qua đó góp phần ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công

việc, đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi CCNLĐ đơn vị trong việc tăng cường giám sát để kịp thời phát hiện, báo cáo hành vi tham nhũng nếu có. Trong quý 1/2026, đơn vị đã tổ chức 03 cuộc họp giao ban trong đó có quán triệt công tác PCTNTC với 24 lượt công chức tham dự.

d) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Tiếp tục thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, văn bản của cấp trên về công tác PCTNTC. Trong quá trình triển khai các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi chuyên môn nghiệp vụ theo lĩnh vực được giao quản lý, đơn vị thường xuyên rà soát để kịp thời phát hiện những bất cập còn tồn tại trong quy định hiện hành để đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật. Qua rà soát, đơn vị chưa phát hiện tồn tại nào liên quan đến công tác PCTNTC.

đ) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách)

Ban Chỉ đạo PCTNLPTC trong đó có Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính là Ủy viên Thường trực giúp Trưởng ban về công tác PCTNTC, công tác phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng, tiêu cực (nếu có); Trưởng phòng Tài chính - Kế toán là Ủy viên Thường trực giúp Trưởng ban về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, công tác phát hiện, xử lý các vụ việc lãng phí (nếu có). Hai phòng chủ động phối hợp các phòng, đơn vị trực thuộc triển khai công tác PCTNLPTC, theo dõi việc thực hiện và báo cáo định kỳ theo quy định.

e) Kết quả hoạt động thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (số cuộc thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm qua thanh tra): Không.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Đơn vị đã thực hiện nghiêm quy định của Luật phòng, chống tham nhũng về việc công khai, minh bạch các nội dung liên quan đến hoạt động của đơn vị (việc sử dụng ngân sách nhà nước; các thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết; việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác đầu tư xây dựng cơ bản, công tác tổ chức cán bộ…) bằng nhiều hình thức khác nhau như niêm yết tại trụ sở làm việc, đăng tải trên Trang Thông tin điện tử đơn vị…

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Sửa đổi, ban hành mới Quy chế chi tiêu nội bộ[1]. Thường xuyên tổ chức theo dõi, giám sát việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn về tài chính và quản lý, sử dụng tài sản công trong nội bộ đơn vị nhằm phòng ngừa tham

[1] Quyết định số 310/QĐ-CVHHTTH ngày 25/12/2025; số 40/QĐ-CVHHTTH ngày 09/3/2026.

những xảy ra. Duy trì giám sát nội bộ về việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn về công tác phí, xăng xe, hội nghị, tiếp khách, mua sắm, sửa chữa tài sản công... không để xảy ra vi phạm.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

CCNLĐ đơn vị nghiêm túc thực hiện chuẩn mực giao tiếp, ứng xử và các nội dung khác của văn hóa công vụ theo văn bản của cấp trên[2], Nội quy cơ quan và các văn bản có liên quan. Thời gian qua tại đơn vị không có CCNLĐ vi phạm trong thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Rà soát, ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý năm 2026[3] và tổ chức triển khai thực hiện. Kết quả: 01 công chức công tác tại vị trí Quản lý phương tiện và người lái (Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng) được chuyển đổi vị trí công tác theo Kế hoạch từ ngày 10/3/2026.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026[4] và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra, đặc biệt là các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính, không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Duy trì ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động quản lý, điều hành. Công chức được trang bị máy tính, mạng Internet để khai thác, cập nhật thông tin và xử lý, trao đổi công việc. Trang thông tin điện tử của đơn vị luôn được cập nhật các nội dung hoạt động chuyên ngành, các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành để các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan tiếp cận. Duy trì khai thác hệ thống họp trực tuyến; sử dụng Phần mềm Văn phòng điện tử để cập nhật tất cả các văn bản đến, đi của đơn vị, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo đơn vị; trao đổi thông tin qua các ứng dụng điện tử; quản lý tàu thuyền thông qua ứng dụng quản lý tàu được cung cấp bởi Vishipel (AIS, LRIT); sử dụng các phần mềm Giao dịch chứng từ điện tử Kho bạc, Bảo hiểm điện tử, Kê khai thuế điện tử, Biên lai phí điện tử, Kế toán Misa để trong công tác tài chính kế toán…

- Thực hiện chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt, trong thời gian qua, đơn vị đã tiếp tục thực hiện việc trả lương, công tác phí cho CCNLĐ thông qua tài khoản ngân hàng; đồng thời hạn chế tối đa việc dùng tiền mặt trong hoạt

---

[2] Quyết định số 636/QĐ-BGTVT ngày 25/5/2023 của Bộ GTVT (nay là Bộ Xây dựng) ban hành Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; Quyết định số 1362/QĐ-CHHVN ngày 20/10/2021 của Cục Hàng hải Việt Nam (nay là Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam) ban hành Quy tắc ứng xử của CCVCNLĐ trong thi hành công vụ, nhiệm vụ; Kế hoạch số 2045/KH-CHHĐTVN ngày 05/6/2025 của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam thực hiện Đề án văn hóa công vụ…

[3] Quyết định số 35/QĐ-CVHHTTH ngày 27/02/2026.

[4] Quyết định số 309/QĐ-CVHHTTH ngày 24/12/2025.

động thu, chi của đơn vị; sử dụng biên lai điện tử để thu các loại phí, lệ phí trong lĩnh vực hàng hải nhằm hạn chế tối đa những bất cập có thể phát sinh, góp phần phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực xảy ra.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

09/09 người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 tại đơn vị đã hoàn thành việc kê khai theo quy định. Đơn vị đã bàn giao cho Cục HHĐTVN các bản kê khai, đồng thời công khai 100% các bản kê khai bằng hình thức niêm yết tại trụ sở đơn vị và các phòng, đơn vị trực thuộc theo đúng Kế hoạch.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị: Không.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Ban Thanh tra nhân dân đơn vị thường xuyên giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, PCTNTC. Mặt khác, đơn vị rà soát, ban hành quy định về công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh nhằm tăng cường hiệu quả tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị, tố cáo của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân về các hành vi tham nhũng, tiêu cực nếu có liên quan đến hoạt động của đơn vị. Duy trì công khai số điện thoại đường dây nóng, hộp thư điện tử để kịp thời tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Thời gian qua, đơn vị không tiếp nhận được kiến nghị, phản ánh nào của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thông qua số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ email đã thông báo của đơn vị.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng: Không.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: Không.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Đánh giá tình hình

a) Đánh giá tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong phạm vi quản lý của và nguyên nhân

Quý 1/2026 tại đơn vị không xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

b) So sánh tình hình với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

Không thay đổi so với kỳ báo cáo trước và cùng kỳ năm trước.

2. Dự báo tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a) Dự báo tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong thời gian tới (khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...)

Các hoạt động của đơn vị sẽ tiếp tục được triển khai theo quy định, đảm bảo hiệu quả công tác; do vậy, khả năng sẽ không phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong thời gian tới.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Các nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực như: giải quyết tục tàu thuyền, cấp phép, phê duyệt phương án BĐATHH, kiểm tra, xử phạt VPHC, tổ chức, tài chính, kế toán, xây dựng cơ bản, thanh toán nhiên liệu…

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý

Trong quý 1/2026, đơn vị đã triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp PCTNLPTC; nhận thức về công tác PCTNLPTC của CCNLĐ ngày càng được nâng cao; CCNLĐ thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; không để xảy ra vụ việc, vụ án tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

Hiệu quả của công tác PCTNLPTC trong quý 1/2026 được đảm bảo duy trì so với kỳ trước và cùng kỳ năm trước.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Hoàn thành tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a) Phương hướng chung trong thời gian tới

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, các văn bản hướng dẫn thi hành của cấp có thẩm quyền và văn bản triển khai tại đơn vị.

b) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện

- Thường xuyên quán triệt quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTNLPTC; định hướng thông tin, nâng cao nhận thức cho CCNLĐ thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, quy định về công tác PCTNLPTC; nhắc nhở công chức đơn vị, đặc biệt là công chức được giao thực hiện các nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực như: giải quyết tục tàu thuyền, cấp phép, phê duyệt phương án BĐATHH, kiểm tra, xử phạt VPHC, tài chính, kế toán, xây dựng cơ bản, thanh toán nhiên liệu… nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa công sở, thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, công vụ được giao.

- Người đứng đầu đơn vị thực hiện nghiêm công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai kịp thời các quy định pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTNLPTC đến các phòng, đơn vị trực thuộc; ban hành kịp thời các văn bản theo thẩm quyền để triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTNLPTC; thường xuyên rà soát những nội dung, vấn đề phức tạp, nhạy cảm, nổi cộm, tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí để có biện pháp giám sát, ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực xảy ra. Duy trì việc đưa nội dung lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện về công tác PCTNLPTC của đơn vị, của các phòng, đơn vị trực thuộc vào các cuộc họp định kỳ.

- Duy trì giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giám sát nội bộ giữa các phòng, đơn vị trực thuộc trong thực hiện các nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ TNLPTC. Triển khai Kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ, kiểm tra chuyên đề trách nhiệm công vụ của công chức.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong đơn vị theo quy định: công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động; thực hiện đúng quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo Quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với chế độ, chính sách quy định của Nhà nước; thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn…

- Tăng cường công tác tổ chức tiếp công dân để kịp thời xử lý, giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định.

- Tiếp tục triển khai việc đánh giá công tác kiểm tra tàu của thuyền trưởng tàu được kiểm tra đối với các Sỹ quan kiểm tra tàu biển Việt Nam và Sỹ quan

kiểm tra nhà nước cảng biển để theo dõi việc thực thi công vụ của các công chức đơn vị là Sỹ quan kiểm tra tàu biển góp phần phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế: Không.

2. Kiến nghị, đề xuất

a) Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (nêu phát hiện có sơ hở, bất cập): Không.

b) Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (nếu có vướng mắc): Không.

c) Đề xuất cơ quan có thẩm quyền áp dụng các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, khắc phục những khó khăn, vướng mắc: Không.

d) Các nội dung cụ thể khác cần kiến nghị, đề xuất: Không.

(Có 03 biểu số: 01/PCTN, 02/PCTN, 03/PCTN kèm theo)

V. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC KẾ HOẠCH, VĂN BẢN CHỈ ĐẠO VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC CỦA CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM (NAY LÀ CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM)

1. Kết quả thực hiện Kế hoạch PCTNTC giai đoạn 2021-2026 của CHHVN ban hành kèm theo Quyết định số 2037/QĐ-CHHVN ngày 30/12/2021

Đơn vị tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ PCTNTC giai đoạn 2021-2026 (ban hành theo Quyết định số 211/QĐ-CVHHTTH ngày 02/3/2022). Một số kết quả đạt được như sau:

1.1. Về đẩy mạnh công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế trong lĩnh vực quản lý góp phần thực hiện hiệu quả công tác PCTNTC: Tham gia góp ý xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về hàng hải theo hướng tăng cường tính công khai, minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

1.2. Về tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, phòng, đơn vị trực thuộc trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện công tác PCTNTC:

- Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Thường xuyên quán triệt quán triệt, nâng cao nhận thức cho CCNLĐ thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 07/CT-BGTVT ngày 31/8/2021 của Bộ

GTVT về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ ngành giao thông vận tải; các văn bản về thực hiện văn hóa công sở và quy tắc ứng xử của Bộ, Cục… Ban hành kịp thời các văn bản theo thẩm quyền để triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN, TC; thường xuyên rà soát những nội dung, vấn đề phức tạp, nhạy cảm, nổi cộm, tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí để có biện pháp giám sát, ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực. Duy trì việc đưa nội dung lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện về công tác PCTNLPTC của đơn vị, của các phòng, đơn vị trực thuộc vào các cuộc họp định kỳ.

- Tiếp tục triển khai Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị, lãnh đạo đơn vị, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc đã thường xuyên quán triệt đến toàn thể CCNLĐ về quyền và nghĩa vụ của công dân trong PCTNTC và quy định của pháp luật về bảo vệ người phản ánh, tố cáo; quán triệt công chức nhận diện các hành vi tham nhũng, hành vi tiêu cực; qua đó góp phần ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi CCNLĐ đơn vị trong việc tăng cường giám sát để kịp thời phát hiện, báo cáo hành vi tham nhũng nếu có.

1.3. Về tăng cường quản lý, giám sát công chức, viên chức; hoàn thiện, thực hiện nghiêm các quy định về công tác tổ chức, cán bộ:

- CCNLĐ đơn vị nghiêm túc thực hiện chuẩn mực giao tiếp, ứng xử và các nội dung khác của văn hóa công vụ theo văn bản của cấp trên, Nội quy cơ quan và các văn bản có liên quan. Thời gian qua tại đơn vị không có CCNLĐ vi phạm trong thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

- Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng CCNLĐ đơn vị hàng tháng, quý theo hướng dẫn của Cục HHĐTVN.

- 09/09 người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 tại đơn vị đã hoàn thành việc kê khai theo quy định. Đơn vị đã bàn giao cho Cục HHĐTVN các bản kê khai, đồng thời công khai 100% các bản kê khai bằng hình thức niêm yết tại trụ sở đơn vị và các phòng, đơn vị trực thuộc theo đúng Kế hoạch.

1.4. Về tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, góp phần tích cực phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực: Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra theo kế hoạch đã được phê duyệt. Đôn đốc thực hiện Kết luận kiểm tra của các đơn vị được kiểm tra. Duy trì giám sát nội bộ trong thực nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực.

1.5. Về tăng cường công tác phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng, tiêu cực: Phối hợp Đảng ủy đơn vị thường xuyên chỉ đạo công tác PCTNLPTC, đưa vào nội dung sinh hoạt thường kỳ hàng tháng của BCH Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc.

1.6. Về nâng cao nhận thức và phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể trong cơ quan, đơn vị; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC với các hình thức hiệu quả:

- Đảng ủy, Đoàn Thanh niên thường xuyên quán triệt đảng viên, đoàn viên thực hiện nghiêm các quy định về PCTNTC.

- Thường xuyên đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về phòng, chống tham nhũng và các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện về PCTNTC của các cấp lên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

- Trong thực thi công vụ hàng ngày và trong các cuộc họp định kỳ, lãnh đạo đơn vị, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc cũng thường xuyên quán triệt đến CCNLĐ về chính trị tư tưởng, đạo đức công vụ, phổ biến về quyền và nghĩa vụ của công dân trong PCTNTC và quy định của pháp luật về bảo vệ người phản ánh, tố cáo; quán triệt công chức nhận diện các hành vi tham nhũng, hành vi tiêu cực; qua đó góp phần ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi CCNLĐ đơn vị trong việc tăng cường giám sát để kịp thời phát hiện, báo cáo hành vi tham nhũng nếu có.

2. Quyết định số 250/QĐ-CHHVN ngày 04/3/2024 của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia PCTNTC đến năm 2030 của Cục Hàng hải Việt Nam

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia PCTN, TC đến năm 2030 kèm theo Quyết định số 346/QĐ-CVHHTTH ngày 25/3/2024. Một số kết quả đạt được như sau:

2.1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý nhà nước của đơn vị

Tham gia ý kiến đối với văn bản quy định của cấp trên về quy trình công tác cán bộ. Tham gia góp ý xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về hàng hải theo hướng tăng cường tính công khai, minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

2.2. Kiện toàn tổ chức, bộ máy, hoàn thiện chế độ công vụ; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức liêm chính; nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật

- Thường xuyên rà soát, sắp xếp bảo đảm cơ cấu tổ chức tinh gọn; quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị trực thuộc; xây dựng đội ngũ công chức kỷ cương, liêm chính, đủ năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong PCTNTC; thường xuyên khuyến khích cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; quán triệt không để xảy ra trường hợp đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Thực hiện nghiêm việc kiểm soát chặt chẽ quyền lực nhà nước, kiểm soát xung đột lợi ích, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định.

- Tổ chức thực hiện theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ được quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng các quỹ và Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của đơn vị.

- Ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 đề ra, đặc biệt là các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính, không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Duy trì ứng dụng KHCN trong hoạt động quản lý, điều hành. Công chức được trang bị máy tính, mạng Internet để khai thác, cập nhật thông tin và xử lý, trao đổi công việc. Trang thông tin điện tử của đơn vị luôn được cập nhật các nội dung hoạt động chuyên ngành, các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành để các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan tiếp cận. Đơn vị duy trì khai thác hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; sử dụng Phần mềm Văn phòng điện tử để cập nhật tất cả các văn bản đến, đi của đơn vị, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo đơn vị; trao đổi thông tin qua các ứng dụng điện tử; quản lý tàu thuyền thông qua ứng dụng quản lý tàu được cung cấp bởi Vishipel (AIS, LRIT); sử dụng các phần mềm Giao dịch chứng từ điện tử Kho bạc, Bảo hiểm điện tử, Kê khai thuế điện tử, Biên lai phí điện tử, Kế toán Misa để trong công tác tài chính kế toán…

- Thực hiện chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt, trong thời gian qua, đơn vị đã tiếp tục thực hiện việc trả lương cho CCNLĐ thông qua tài khoản ngân hàng; đồng thời hạn chế tối đa việc dùng tiền mặt trong hoạt động thu, chi của đơn vị; sử dụng biên lai điện tử để thu các loại phí, lệ phí trong lĩnh vực hàng hải nhằm hạn chế tối đa những bất cập có thể phát sinh, góp phần phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực xảy ra.

- Thực hiện nghiêm quy định của Luật phòng, chống tham nhũng về việc công khai, minh bạch các nội dung liên quan đến hoạt động của đơn vị (việc sử dụng ngân sách nhà nước; các thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết; việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác đầu tư xây dựng cơ bản, công tác tổ chức cán bộ…) bằng nhiều hình thức khác nhau như niêm yết tại trụ sở làm việc, đăng tải trên Trang Thông tin điện tử đơn vị…

2.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

Duy trì giám sát nội bộ việc thực hiện các khâu nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, không để xảy ra vi phạm.

2.4. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của xã hội trong PCTNTC

- Thường xuyên đăng tải lên trang thông tin điện tử của đơn vị các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về phòng, chống tham nhũng và các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện về PCTNTC.

- Trong thực thi công vụ hàng ngày và trong các cuộc họp định kỳ, lãnh đạo đơn vị, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc cũng thường xuyên quán triệt đến toàn thể CCNLĐ về chính trị tư tưởng, đạo đức công vụ, phổ biến về quyền và nghĩa vụ của công dân trong PCTNTC và quy định của pháp luật về bảo vệ người phản ánh, tố cáo; quán triệt công chức nhận diện các hành vi tham nhũng, tiêu cực; qua đó nâng cao ý thức trách nhiệm của CCNLĐ trong việc tăng cường giám sát để kịp thời phát hiện, báo cáo hành vi tham nhũng nếu có.

- Rà soát, ban hành quy định về công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại đơn vị nhằm tăng cường hiệu quả tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị, tố cáo của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân về các hành vi tham nhũng, tiêu cực nếu có liên quan đến hoạt động của đơn vị.

3. Văn bản số 964/CHHVN-TTHH ngày 14/3/2024 của Cục Hàng hải Việt Nam về việc chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền PCTN, TC

- Người đứng đầu đơn vị thường xuyên quán triệt CCNLĐ đơn vị các nội dung về công tác PCTNTC như: Chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC; đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, các biểu hiện tiêu cực, đùn đẩy, né tránh gây cản trở công tác PCTNTC; kết quả công tác PCTNTC của đơn vị; kết quả kiểm tra các vụ việc liên quan đến tham nhũng, tiêu cực; các thông tin thuộc diện phải công khai theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Không cung cấp các thông tin về PCTNTC được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; thông tin gây nguy hại đến lợi ích của quốc gia - dân tộc; ảnh hưởng xấu đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại và trật tự, an toàn xã hội; gây hoang mang trong Nhân dân; gây khó khăn, bất lợi cho hoạt động của cơ quan Đảng, Nhà nước hoặc người thi hành công vụ; phương hại đến quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của tổ chức, cá nhân.

- Việc phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý vi phạm trong quản lý, cung cấp thông tin PCTNTC và việc giải mật thông tin trong các văn bản, tài liệu mật, tối mật liên quan đến PCTNTC theo quy định của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước để chỉ đạo, định hướng thông tin cho CCNLĐ: Chưa phát sinh.

4. Văn bản số 1389/CHHVN-TTHH ngày 05/4/2024 của Cục Hàng hải Việt Nam về việc triển khai Kết luận của Ban cán sự đảng Bộ về công tác thanh tra, kiểm tra và PCTN, TC

- Người đứng đầu đơn vị thường xuyên chỉ đạo, quán triệt các phòng, đơn vị trực thuộc rà soát những nội dung, vấn đề phức tạp, nhạy cảm, nổi cộm, tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí đã được cơ quan có thẩm quyền chỉ ra để xác định rõ những nội dung, nhiệm vụ cần thực hiện không để xảy ra tại đơn vị. Thường xuyên chú trọng công tác PCTNTC trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, nhất là trong công tác quản lý, sử dụng và thanh toán nhiên liệu phương tiện thủy công vụ và tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Đơn vị thường xuyên rà soát và tự nhận diện những nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực và triển khai các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực xảy ra theo các Kế hoạch PCTNTC của đơn vị.

5. Công văn số 4400/CHHVN-TTHH ngày 20/9/2024 của CHHVN về việc quán triệt, tổ chức thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Công văn số 4924/CHHVN-TTHH ngày 22/10/2024 của CHHVN về việc

quán triệt và triển khai thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án

Thường xuyên rà soát các quy định liên quan để kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung nhằm kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong hoạt động thanh tra, kiểm tra. Qua rà soát, đơn vị chưa phát hiện hạn chế, bất cập liên quan đến việc PCTNTC trong công tác thanh tra, kiểm tra.

6. Công văn số 4853/CHHVN-TTHH ngày 17/10/2024 của CHHVN về việc triển khai thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo TW về PCTNTC tại Phiên họp thứ 26 của Ban Chỉ đạo

- Thông qua các cuộc họp định kỳ và thực thi chuyên môn nghiệp vụ hàng ngày, đơn vị đã đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về công tác PCTNTC; xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong đội ngũ CCNLĐ đơn vị; triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; góp phần thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, chống phá công cuộc đấu tranh PCTNTC của Đảng và Nhà nước.

- Rà soát, quán triệt không để xảy ra tình trạng công chức đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai không dám làm... Luôn khuyến khích, bảo vệ công chức năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

7. Công văn số 313/CHHVN-TTHH ngày 23/01/2025 của Cục Hàng hải về việc tăng cường công tác PCTNLPTC

Tiếp tục thực hiện Văn bản số 144/CVHHTTH-TCHC ngày 07/02/2025 về việc tăng cường công tác PCTNLPTC tại đơn vị. Một số kết quả đạt được như sau:

- Về công tác xây dựng pháp luật: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) hiện hành thuộc lĩnh vực được giao quản lý để phát hiện những bất cập, sơ sở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực kịp thời tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong tham gia góp ý xây dựng, sửa đổi văn bản QPPL. Tăng cường việc truyền thông chính sách, tuyên truyền văn bản QPPL đến các đối tượng bị tác động để đảm bảo thực thi tốt các chính sách của Nhà nước.

- Về công tác quản lý tài chính, tài sản công: Thường xuyên rà soát quy chế liên quan đến quản lý, sử dụng, sửa chữa phương tiện, định mức tiêu hao nhiên liệu của các phương tiện cho sát thực tế; tăng cường giám sát để không phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực liên quan đến công tác quản lý chi phí liên quan đến xe ô tô, phương tiện chuyên dùng.

- Về công tác quản lý cán bộ: Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, quan hệ công tác giữa các tổ chức đảng và chính quyền, đặc biệt là trong công tác tổ chức, cán bộ để PCTNTC, tăng cường kỷ luật kỷ cương.

- Về công tác kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTNLPTC:

+ Công tác tiếp nhận và xử lý, giải quyết đơn thư: Bố trí địa điểm tiếp công dân đảm bảo đủ điều kiện trang thiết bị cần thiết; cử công chức thường trực tiếp công dân; công khai lịch tiếp công dân thường xuyên, lịch tiếp công dân của người đứng đầu theo quy định. Thời gian qua, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh gửi đến đơn vị.

+ Công tác PCTNLPTC: Nêu cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong việc thực hiện công tác PCTNLPTC; tiếp tục tuyên truyền xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, CCNLĐ. Thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực; PCTNTC trong công tác cán bộ… Tiếp tục tăng cường ứng dụng KHCN trong quản lý; công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, đơn vị; thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt; kiểm soát xung đột lợi ích trong thực hiện nhiệm vụ; giám sát việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định; tăng cường giám sát nhất là trong các lĩnh vực, hoạt động dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như hoạt động cấp phép cho tàu thuyền vào, rời cảng. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra.

8. Kế hoạch số 591/KH-CHHĐTVN ngày 30/01/2026 của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam về thực hiện công tác PCTNLPTC năm 2026

Đơn vị đã ban hành Kế hoạch số 140/KH-CVHHTTH ngày 06/02/2026. Một số kết quả đạt được như sau:

8.1. Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác quán triệt, tuyên truyền, giáo dục về PCTNLPTC: Xác định công tác tuyên truyền, giáo dục, xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gắn với nâng cao hiệu quả công tác phê bình và tự phê bình là nhiệm vụ chính, trọng tâm vì từ nhận thức đúng sẽ dẫn đến hành động đúng. Tại các cuộc họp giao ban và trong thực thi nhiệm vụ hàng ngày, người đứng đầu đơn vị thường xuyên quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTNLPTC; giáo dục, bồi dưỡng ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, liêm chính của CCNLĐ trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; qua đó xây dựng sự tự giác, thống nhất trong CCNLĐ về PCTNLPTC.

8.2. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách, thể chế, pháp luật để PCTNLPTC: Trong quá trình triển khai các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi chuyên môn nghiệp vụ theo lĩnh vực được giao quản lý, đơn vị thường xuyên rà soát để kịp thời phát hiện những bất cập còn tồn tại trong quy định hiện hành để đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật. Qua rà soát, đơn vị chưa phát hiện tồn tại nào liên quan đến công tác PCTNTC.

8.3. Thực hiện nghiêm các quy định về phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a) Thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của đơn vị; xây dựng đội ngũ CCNLĐ liêm chính, làm việc hiệu quả; tăng cường thực hiện trách nhiệm giải trình

- Đơn vị đã thực hiện nghiêm quy định của Luật PCTN về việc công khai, minh bạch các nội dung liên quan đến hoạt động của đơn vị (việc sử dụng

NSNN; TTHC thuộc phạm vi giải quyết; việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác đầu tư xây dựng cơ bản, công tác tổ chức cán bộ…) bằng nhiều hình thức khác nhau như niêm yết tại trụ sở làm việc, đăng tải trên Trang Thông tin điện tử đơn vị… tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia giám sát hoạt động của đơn vị và công chức khi thực thi nhiệm vụ, công vụ.

- Giám đốc đơn vị đã gương mẫu thực hiện và trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTNTC; thực hiện đầy đủ, toàn diện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Bộ Xây dựng, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam về công tác PCTNTC.

- Duy trì hiệu quả hệ thống camera giám sát tại khu vực tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính nhằm tăng cường tính công khai, minh bạch.

- Thường xuyên chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc bảo đảm việc giải quyết thủ tục tàu thuyền được thực hiện đúng quy định pháp luật, đúng quy trình, không để phát sinh tiêu cực[5]; thực hiện nghiêm phương châm ***"3 không, 3 thực hiện"*** cụ thể: *không nhũng nhiễu, không gợi ý, không gây phiền hà; thực hiện đúng quy định, thực hiện đầy đủ trách nhiệm, thực hiện tốt đạo đức công vụ.*

b) Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Sửa đổi, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ. Thường xuyên giám sát việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn về tài chính và quản lý, sử dụng tài sản công trong nội bộ đơn vị nhằm phòng ngừa tham nhũng xảy ra. Duy trì giám sát nội bộ về việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn về công tác phí, xăng xe, hội nghị, tiếp khách, mua sắm, sửa chữa tài sản công... không để xảy ra vi phạm.

c) Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; việc tặng quà và nhận quà tặng, kiểm soát xung đột lợi ích, chuyển đổi vị trí công tác

- CCNLĐ đơn vị nghiêm túc thực hiện chuẩn mực giao tiếp, ứng xử và các nội dung khác của văn hóa công vụ theo văn bản của cấp trên[6], Nội quy cơ quan và các văn bản có liên quan. Thời gian qua tại đơn vị không có CCNLĐ vi phạm trong thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

- Thường xuyên theo dõi việc thực hiện quy định về tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng theo quy định; kiên quyết đấu tranh không khoan nhượng với hành vi "đưa hối lộ", "nhận hối lộ"; kiên quyết khắc phục triệt để tệ "tham nhũng vặt"; thực hiện nghiêm việc kiểm soát và chủ động xử lý khi có xung đột lợi ích theo quy định của pháp luật. Qua theo dõi, tại đơn vị không có vi phạm xảy ra.

- Rà soát, ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý năm 2026[7] và tổ chức triển khai thực hiện.

---

[5] Văn bản số 47/CVHHTTH-QCKCHT ngày 15/01/2026.

[6] Quyết định số 636/QĐ-BGTVT ngày 25/5/2023 của Bộ GTVT (nay là Bộ Xây dựng) ban hành Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; Quyết định số 1362/QĐ-CHHVN ngày 20/10/2021 của Cục HHVN (nay là Cục HHĐTVN) ban hành Quy tắc ứng xử của CCVCNLĐ trong thi hành công vụ, nhiệm vụ; Kế hoạch số 2045/KH-CHHĐTVN ngày 05/6/2025 của Cục HHĐTVN thực hiện Đề án văn hóa công vụ…

[7] Quyết định số 35/QĐ-CVHHTTH ngày 27/02/2026.

Kết quả: 01 công chức công tác tại vị trí Quản lý phương tiện và người lái (Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng) được chuyển đổi vị trí công tác ngày 10/3/2026.

d) Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt

- Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026[8] và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra, đặc biệt là các nhiệm vụ về cải cách TTHC, không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Cục HHĐTVN.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt, thực hiện trả lương, công tác phí cho CCNLĐ thông qua tài khoản ngân hàng, đồng thời hạn chế tối đa việc dùng tiền mặt trong hoạt động thu, chi của đơn vị; sử dụng xuất biên lai điện tử, thanh toán chuyển khoản để thu, nộp các loại phí, lệ phí hàng hải nhằm phòng, chống tiêu cực xảy ra. Thực hiện quản lý chặt chẽ, kiểm tra, đối chiếu, công khai, minh bạch trong thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách, quản lý tài sản công tránh thất thoát kinh phí, tài sản xảy ra tại đơn vị.

đ) Ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong hoạt động của đơn vị; đẩy mạnh việc số hóa công tác quản lý nhà nước, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; tiếp tục sử dụng cổng dịch vụ công trực tuyến để hiện đại hóa hoạt động giải quyết TTHC, hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện TTHC,

e) Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong đơn vị

Quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm giám sát của CCNLĐ về việc minh bạch tài sản, thu nhập. 09/09 người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 tại đơn vị đã hoàn thành việc kê khai theo quy định. Đơn vị đã bàn giao cho Cục HHĐTVN các bản kê khai, đồng thời công khai 100% các bản kê khai bằng hình thức niêm yết tại trụ sở đơn vị và các phòng, đơn vị trực thuộc theo đúng Kế hoạch.

g) Phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát các công trình, dự án chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, hiệu quả thấp, gây thất thoát, lãng phí (nếu có) và có cơ chế, chính sách đột phá giải quyết dứt điểm, kiên quyết thu hồi, loại bỏ dự án, công trình không cần thiết: Không phát sinh.

8.4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và thu hồi tài sản tham nhũng

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát: Các phòng, đơn vị trực thuộc thường xuyên giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực không để xảy ra vi phạm. Tổ chức thực hiện nghiêm công tác kiểm tra chuyên ngành theo kế hoạch, đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực. Duy trì thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần PCTNLPTC tại đơn vị.

- Công tác xử lý sau kiểm tra: Không phát sinh.

---

[8] Quyết định số 309/QĐ-CVHHTTH ngày 24/12/2025.

- Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chính sách, quy định pháp luật về đãi ngộ cho những người làm công tác PCTNLPTC: Không phát sinh.

8.5. Phối hợp trong PCTN, LP, TC; hợp tác quốc tế về PCTN

- Phối hợp thực hiện công tác giám định, định giá tài sản các vụ án, vụ việc theo phân công nhằm nâng cao chất lượng công tác giám định, nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt của cơ quan có thẩm quyền (nếu có): Không phát sinh.

- Duy trì tổ chức nhiều kênh tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh, báo cáo, tố cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nhất là các hành vi nhũng nhiễu, đòi hối lộ của công chức (điện thoại đường dây nóng, thư điện tử...). Trong quý 1/2026 không có thông tin phản ánh, báo cáo, tố cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại đơn vị.

- Tiếp tục tăng cường đối thoại với doanh nghiệp, chủ tàu, đại lý và các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực hàng hải tại khu vực quản lý để kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc, phản ánh kiến nghị, kịp thời xử lý, giải quyết theo quy định; công khai, minh bạch quy trình giải quyết thủ tục; chủ động phát hiện các biểu hiện tiêu cực, nhũng nhiễu (nếu có); đồng thời tạo môi trường hợp tác, giám sát hai chiều nhằm nâng cao hiệu quả PCTNLPTC. Định kỳ hàng tháng (trước ngày 20) báo cáo Cục HHĐTVN kết quả đối thoại, giải quyết các kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

- Phối hợp với các cơ quan kiểm tra, giám sát, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và thu hồi tài sản: Không phát sinh.

- Phối hợp với cơ quan truyền thông, báo chí để thực hiện tuyên truyền, vận động và giám sát nhằm phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và vi phạm pháp luật: Không phát sinh.

- Cử cán bộ tham gia đào tạo, bồi dưỡng về công tác PCTNTLPTC với các tổ chức quốc tế theo chỉ đạo của Cục HHĐTVN: Không phát sinh.

Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế kính báo cáo Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Cục HHĐTVN;
- Phòng TCKT;
- Lưu: VT, TCHC.

Q. GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ
CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM

Nghiêm Giang Nam

01/TCD

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN THƯỜNG XUYÊN, ĐỊNH KỲ VÀ ĐỘT XUẤT

Số liệu tính từ ngày 13/12/2025 đến ngày 13/3/2026

(Kèm theo Báo cáo số 297/BC-CVHHTTH ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Tổng số lượt tiếp	Tổng số người được tiếp	Tổng số vụ việc tiếp	Tổng số đoàn đông người	Tiếp thường xuyên					Tiếp định kỳ và đột xuất của Thủ trưởng											
					Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc	Trong đó đoàn đông người		Thủ trưởng tiếp						Ủy quyền tiếp					
								Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Số ngày tiếp	Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc	Trong đó đoàn đông người		Số ngày tiếp	Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc	Trong đó đoàn đông người	
														Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp					Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp
MS	1=5+11+17	2=6+12+18	3=7+13+19	4=8+14+20	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

22. Ghi chú: Không.

02/XLD

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN
Số liệu tính từ ngày 13/12/2025 đến ngày 13/3/2026
(Kèm theo Báo cáo số 297/BC-CVHHTTH ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Tổng số đơn	Số đơn đã xử lý	Số đơn đủ điều kiện xử lý	Số đơn thuộc thẩm quyền	Số vụ việc thuộc thẩm quyền	Số đơn thuộc thẩm quyền																	Số đơn không thuộc thẩm quyền		
						Khiếu nại						Tố cáo							Kiến nghị, phản ánh				Tổng số đơn	Phân loại theo kết quả xử lý	
						Tổng số đơn	Phân loại theo thẩm quyền giải quyết		Phân loại theo lĩnh vực			Tổng số đơn	Phân loại theo thẩm quyền giải quyết		Phân loại theo lĩnh vực				Tổng số đơn	Phân loại theo lĩnh vực					
							Khiếu nại lần đầu	Khiếu nại lần 2	Đất đai	Chế độ, chính sách	Khác		Tố cáo lần đầu	Tố cáo tiếp	Hành chính	Tham nhũng	Tư pháp	Khác		Chế độ, chính sách	Đất đai	Khác		Hướng dẫn	Chuyển đơn
MS	1	2	3=4+23	4=6+12+19	5	6=7+8 =9+10+11	7	8	9	10	11	12=13+14 =15+16 +17+18	13	14	15	16	17	18	19=20 +21+22	20	21	22	23=24 +25	24	25
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

26. Ghi chú: Không.

03/GQKN

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI
Số liệu tính từ ngày 13/12/2025 đến ngày 13/3/2026
(Kèm theo Báo cáo số 297/BC-CVHHTTH ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Tổng số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền	Tổng số vụ việc	Phân tích kết quả				Tổng số Quyết định ban hành trong kỳ	Giải quyết lần đầu			Giải quyết lần 2		Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước		Trả lại cho tổ chức, cá nhân				Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển Cơ quan điều tra		
			Đang xem xét điều kiện thụ lý	Đã thụ lý giải quyết	Không thụ lý	Rút đơn, đình chỉ giải quyết		Khiếu nại đúng	Khiếu nại sai	Khiếu nại đúng 1 phần	Công nhận kết quả lần đầu	Hủy, sửa kết quả lần đầu	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Số tổ chức được trả lại quyền lợi	Số cá nhân được trả lại quyền lợi	Tổng số người bị kiến nghị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Tổng số người	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức
MS	1	2=3+4+5+6	3	4	5	6	7=8+9+10+11+12	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

24. Ghi chú: Không.

04/GQTC

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TỐ CÁO
Số liệu tính từ ngày 13/12/2025 đến ngày 13/3/2026

(Kèm theo Báo cáo số 297/BC-CVHHTTH ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Tổng số đơn tố cáo thuộc thẩm quyền	Tổng số vụ việc	Phân tích kết quả				Tổng số Kết luận ban hành trong kỳ	Tố cáo lần đầu			Tố cáo tiếp			Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước		Trả lại cho tổ chức, cá nhân				Kiến nghị xử lý hành chính			Chuyển cơ quan điều tra		
			Đang xem xét điều kiện thụ lý	Đã thụ lý giải quyết	Không thụ lý	Rút đơn, đình chỉ giải quyết		Tố cáo đúng	Tố cáo sai	Tố cáo có đúng có sai	Tố cáo tiếp đúng	Tố cáo tiếp sai	Tố cáo tiếp có đúng có sai	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Số tổ chức được trả lại quyền lợi	Số cá nhân được trả lại quyền lợi	Tổ chức	Cá nhân	Trong đó, Cán bộ, công chức	Số vụ	Số đối tượng	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức
MS	1	2=3+4+5+6	3	4	5	6	7=8+9+10+11+12+13	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

26. Ghi chú: Không.

05/KQTH

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH, THỰC HIỆN KẾT LUẬN
Số liệu tính từ ngày 13/12/2025 đến ngày 13/3/2026

(Kèm theo Báo cáo số 297/BC-CVHHTTH ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Kết quả thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại															Kết quả thực hiện Kết luận nội dung tố cáo														
	Tổng số Quyết định phải thi hành trong kỳ	Tổng số Quyết định đã thi hành xong	Thu hồi cho Nhà nước				Trả lại cho tổ chức, cá nhân				Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố			Tổng số Kết luận phải thực hiện trong kỳ	Tổng số Kết luận đã thực hiện xong	Thu hồi cho Nhà nước				Trả lại cho tổ chức, cá nhân				Đã xử lý hành chính			Đã khởi tố		
			Phải thu		Đã thu		Phải trả		Đã trả									Phải thu		Đã thu		Phải trả		Đã trả							
			Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tổng số người bị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Số người	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức			Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tổng số tổ chức bị xử lý	Tổng số cá nhân bị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Số đối tượng	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

32. Ghi chú: Không.

06/QLKNTC

TỔNG HỢP CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Số liệu tính từ ngày 13/12/2025 đến ngày 13/3/2026

(Kèm theo Báo cáo số 297/BC-CVHHTTH ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Ban hành văn bản quản lý, chỉ đạo (Bộ, ngành, tỉnh, TP) về công tác TCD KN, TC			Tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về TCD, KN, TC		Thanh tra trách nhiệm							Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử lý về thanh tra trách nhiệm				
	Số văn bản ban hành mới	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung	Số văn bản hủy bỏ	Số lớp	Số người	Thực hiện pháp luật về TCD, KN, TC		Số cuộc đã ban hành kết luận	Kiến nghị xử lý				Tổng số KLTT thực hiện	Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố	
						Số cuộc	Số đơn vị		Hành chính		Chuyển cơ quan điều tra			Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng
									Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân					
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	08	0	08	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

18. Ghi chú:

Tại Cột 1 và 3: Trong quý 1/2026 đơn vị đã ban hành 08 văn bản triển khai thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh để thay thế các văn bản cũ, bao gồm: Quyết định số 319/QĐ-CVHHTTH ngày 29/12/2025 ban hành Nội quy Tiếp công dân; Quyết định số 320/QĐ-CVHHTTH ngày 29/12/2025 ban hành Quy chế Tổ chức tiếp công dân; Quyết định số 321/QĐ-CVHHTTH ngày 29/12/2025 ban hành Quy định tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh; Quyết định số 322/QĐ-CVHHTTH ngày 29/12/2025 ban hành Quy trình tiếp công dân; Quyết định số 323/QĐ-CVHHTTH ngày 29/12/2025 ban hành Quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh; Quyết định số 324/QĐ-CVHHTTH ngày 29/12/2025 ban hành Quy trình giải quyết khiếu nại; Quyết định số 325/QĐ-CVHHTTH ngày 29/12/2025 ban hành Quy trình giải quyết tố cáo; Thông báo số 1247/TB-CVHHTTH ngày 30/12/2025 về Lịch tiếp công dân năm 2026.

Biểu số: 01/PCTN

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

Số liệu tính từ ngày 15/12/2025 đến ngày 13/3/2026

(Kèm theo Báo cáo số 297/BC-CVHHTTH ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	02
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tổ chức	Lớp	03
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Lượt người	24
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG TNLPTC		
7	Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống TNLPTC	Cuộc	0
8	Số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống TNLPTC đã ban hành kết luận	Cuộc	0
9	Số đơn vị được thanh tra	Đơn vị	0
	Kiến nghị xử lý hành chính		
10	+ Tập thể	Tập thể	0
11	+ Cá nhân	Người	0
	Kiến nghị xử lý hình sự		
12	+ Số vụ	Vụ	0
13	+ Số đối tượng	Đối tượng	0
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động		
14	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
15	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ		
16	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	01
17	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	01
18	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	0
19	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
20	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
21	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0

22	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
23	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
24	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn		
25	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	0
26	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
27	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
28	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
29	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
30	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn		
31	Số cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	01
32	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	01
	Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt		
33	Số dịch vụ công trực tuyến	Thủ tục	12
34	Số dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Thủ tục	0
35	Số dịch vụ công trực tuyến một phần	Thủ tục	12
36	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
37	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
38	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	0
39	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0
	Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn		
40	Số người đã thực hiện kê khai và công khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	09
41	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
42	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	0
43	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
43.1	*Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực*	Người	0
43.2	*Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập*	Người	0
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
44	Tổng số vụ việc tham nhũng, tiêu cực được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
45	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
46	Tổng số vụ việc gây lãng phí được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
47	Tổng số đối tượng có hành vi gây lãng phí được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
	Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị		
48	Số vụ TNLPTC đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi TNLPTC được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ	Người	0

	quan quản lý nhà nước		
50	Số vụ TNLPTC được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
51	Số đối tượng có hành vi TNLPTC được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
52	Số vụ TNLPTC được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống TNLPTC trong cơ quan có chức năng phòng, chống TNLPTC	Vụ	0
	- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống TNLPTC trong cơ quan thanh tra	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi TNLPTC được phát hiện qua kiểm tra trong cơ quan có chức năng phòng, chống TNLPTC	Người	0
	- Trong đó số đối tượng có hành vi TNLPTC được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống TNLPTC trong cơ quan thanh tra	Người	0
	Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán		
54	Số vụ tham nhũng, tiêu cực được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
56	Số vụ tham nhũng, tiêu cực được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
58	Số vụ lãng phí được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
59	Số đối tượng có hành vi gây lãng phí được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
60	Số vụ tham nhũng, tiêu cực được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
61	Số đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
62	Số vụ lãng phí được phát hiện qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
63	Số đối tượng có hành vi gây lãng phí được phát hiện qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		
64	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi TNLPTC	Vụ việc	0
65	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi TNLPTC đã được xem xét	Vụ việc	0
66	Số vụ TNLPTC phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi TNLPTC	Vụ	0
67	Số đối tượng có hành vi TNLPTC phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi TNLPTC	người	0
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		
68	Số vụ TNLPTC được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
69	Số đối tượng có hành vi TNLPTC phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)		
70	Số vụ TNLPTC được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
71	Số đối tượng có hành vi TNLPTC phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	Qua điều tra tội phạm		
72	Số vụ án tham nhũng, tiêu cực (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
73	Số đối tượng tham nhũng, tiêu cực (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
74	Số vụ án gây lãng phí (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
75	Số đối tượng gây lãng phí (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		

76	Số người tố cáo hành vi TNLPTC được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
77	Số người tố cáo hành vi TNLPTC bị trả thù	Người	0
78	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
79	Số người tố cáo hành vi TNLPTC đã được khen, thưởng	Người	0
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC		
80	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi TNLPTC	Người	0
81	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi TNLPTC	Người	0
82	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra TNLPTC	Người	0
82.1	*- Khiển trách*	Người	0
82.2	*- Cảnh cáo*	Người	0
82.3	*- Cách chức*	Người	0
	XỬ LÝ THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
83	Số vụ án TNLPTC đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
84	Số đối tượng bị kết án TNLPTC (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0
84.1	*- Số đối tượng phạm tội TNLPTC ít nghiêm trọng*	Người	0
84.2	*- Số đối tượng phạm tội TNLPTC nghiêm trọng*	Người	0
84.3	*- Số đối tượng phạm tội TNLPTC rất nghiêm trọng*	Người	0
84.4	*- Số đối tượng phạm tội TNLPTC đặc biệt nghiêm trọng*	Người	0
85	Số vụ việc TNLPTC đã được xử lý hành chính	Vụ	0
86	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi TNLPTC	Người	0
87	Số vụ việc TNLPTC đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
88	Số đối tượng TNLPTC đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	Tài sản bị TNLPTC, gây thiệt hại do TNLPTC đã phát hiện được		
89	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
90	Đất đai	m^2	0
	Tài sản TNLPTC, gây thiệt hại do TNLPTC đã được thu hồi, bồi thường		
91	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
91.1	*- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính*	Triệu đồng	0
91.2	*- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp*	Triệu đồng	0
92	Đất đai	m^2	0
92.1	*- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính*	m^2	0
92.2	*- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp*	m^2	0
	Tài sản TNLPTC, gây thiệt hại do TNLPTC không thể thu hồi, khắc phục được		
93	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
94	Đất đai	m^2	0

	PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC TRONG NGÀNH THANH TRA (số liệu này nằm trong số liệu tổng hợp về phát hiện, xử lý TNLPTC trong cơ quan, tổ chức, đơn vị)		
95	Tổng số vụ việc TNLPTC trong cơ quan thanh tra được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
96	Tổng số đối tượng trong cơ quan thanh tra có hành vi TNLPTC được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
97	Số vụ việc TNLPTC trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Vụ	0
98	Số đối tượng TNLPTC trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Người	0
99	Số vụ việc TNLPTC trong cơ quan thanh tra bị xử lý hành chính	Vụ	0
100	Số đối tượng TNLPTC trong cơ quan thanh tra bị xử lý kỷ luật	Người	0
	PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		
101	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	0
102	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
103	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
104	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0
105	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
106	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0
107	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
108	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0

Biểu số: 02/PCTN

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

Số liệu tính từ ngày 13/12/2025 đến ngày 13/3/2026

(Kèm theo Báo cáo số 297/BC-CVHHTTH ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
1	/	/	/	/	/
Tổng số:	**/**	**/**	**/**	**/**	**/**

Biểu số: 03/PCTN

KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỞ, DỄ BỊ LỢI DỤNG GÂY RA THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

Số liệu tính từ ngày 13/12/2025 đến ngày 13/3/2026

(Kèm theo Báo cáo số 297/BC-CVHHTTH ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1	/	/	/	/	/	/	/
Tổng số:	/	/	/	/	/	/	/